TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 40/2017/HNGĐ-ST. Ngày: 27/7/ 2017 V/v tranh chấp *"Xin ly hôn và nuôi con"*.	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KONTUM - TỈNH KONTUM

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân : 1/Bà Nguyễn Thị Sương.

2/Bà Nguyễn Thị Hộ.

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Duyên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố KonTum, tỉnh KonTum .

Ngày 27/7/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 146/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2017, về việc tranh chấp *"Xin ly hôn và nuôi con"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2017/QĐST- HNGĐ ngày 19/6/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 345/2017/QĐST- HNGĐ ngày 10/7/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Tuyết T, sinh năm 1988. Có mặt

Địa chỉ*:* Đường Q, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

2. Bị đơn: Anh Lê Hồng V, sinh năm 1982.Vắng mặt

Địa chỉ: Đường Đ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 13/4/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Hồ Thị Tuyết T trình bày:

Chị Hồ Thị Tuyết T và anh Lê Hồng V tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn

ngày 05/11/2009 tại Ủy ban nhân dân phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh KonTum. Sau thời gian chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2012 thì xảy ra những mâu thuẫn, anh V thường đi đêm không về nhà, không có trách nhiệm với gia đình; đến năm 2014 tôi phát hiện anh V dính vào con đường nghiện ma túy, tôi và gia đình động viên nhưng anh V không từ bỏ.Vì gia đình tôi cố gắng chịu đựng những trận đánh đập để anh V suy nghĩ quay lại với cuộc sống bình thường nhưng anh V không cố gắng sửa chữa mà vẫn tiếp tục ăn chơi . Tôi đã về nhà mẹ đẻ ở từ đầu năm 2017 cho đến nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, xin Tòa cho tôi được ly hôn để ổn định cuộc sống.

Con chung: Có một con chung là Lê Hồng Phương V, sinh ngày 29/9/2010; Con chung hiện đang ở cùng tôi, đề nghị anh Lê Hồng V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn là anh Lê Hồng V đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với chị Hồ Thị Tuyết T, nhưng anh V đều cố tình vắng mặt không có lý do. Tòa án đã tiến hành niêm yết và giao cho mẹ đẻ là người cùng cư trú với bị đơn các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Hồ Thị Tuyết T và anh Lê Hồng V đều có nơi cư trú tại thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, yêu cầu ly hôn của chị T là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum quy định tại Điều 35, Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn anh Lê Hồng V đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do, Tòa án xét xử vắng mặt anh V là đúng quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị Hồ Thị Tuyết T và anh Lê Hồng V đăng ký kết hôn ngày 05/11/2009 tại Ủy ban nhân dân phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Chị Hồ Thị Tuyết T và anh Lê Hồng V đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật, không vi phạm điều kiện kết hôn, do đó quan hệ hôn nhân giữa chị Hồ Thị Tuyết

T và anh Lê Hồng V là hôn nhân hợp pháp.

[3] Chị Hồ Thị Tuyết T và anh Lê Hồng V chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì xảy ra mâu thuẫn và đến đầu năm 2017 mâu thuẫn trầm trọng và sống ly thân cho đến nay. Trong quá trình chung sống chị T và anh V đã xảy ra những bất đồng về quan điểm sống, thiếu sự quan tâm, chăm sóc, chia sẻ của anh V dẫn đến vợ chồng bất hòa xảy ra, kéo dài từ năm 2012 đến nay làm cho tình cảm vợ chồng càng ngày càng có khoảng cách. Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh V đến Tòa để hòa giải vợ chồng đoàn tụ nhưng anh V không thể hiện quan điểm, bỏ mặc việc xin ly hôn của chị T, đều đó chứng tỏ anh Văn không mong muốn níu kéo tình cảm vợ chồng làm cho hôn nhân càng trầm trọng hơn, đời sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T là phù hợp quy định tại Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4]Về con chung: Có một con chung là Lê Hồng Phương V, sinh ngày 29/9/2010, hiện tại con chung đang được chị Hồ Thị Tuyết T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét thấy, trong thời gian sống ly thân cháu Lê Hồng Phương V đã sống cùng chị T, cuộc sống của cháu hiện đang ổn định, và cháu còn nhỏ cần có sự chăm sóc của người mẹ hơn, vì vậy cần thiết tiếp tục để cháu V sống cùng chị T là phù hợp.

[5]Chị Hồ Thị Tuyết T yêu cầu anh Lê Hồng V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng; Xét thấy, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị T là phù hợp với mức chi phí thực tế cho con nên được chấp nhận.

[6]Về tài sản chung: Không ai yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[7]Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 144, 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội,chị Hồ Thị Tuyết T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Lê Hồng V phải chịu án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 và khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của

Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Chấp nhận đơn khởi kiện về việc tranh chấp *"Xin ly hôn và nuôi con "*của chị Hồ Thị Tuyết T đề ngày 13/4/2017.

Xử:

- *Về hôn nhân:* Chị Hồ Thị Tuyết T được ly hôn với anh Lê Hồng V.

- *Về nuôi con chung:* Chị Hồ Thị Tuyết T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Lê Hồng Phương V, sinh ngày 29/9/2010 đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Lê Hồng V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Anh Lê Hồng V cấp dưỡng nuôi con Lê Hồng Phương V, sinh ngày 29/9/2010 mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày xét xử cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Việc cấp dưỡng nuôi con được thi hành ngay, mặc dù bản án có thể bị kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ ngày chị Hồ Thị Tuyết T có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng mà anh Lê Hồng V chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 6; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Chị Hồ Thị Tuyết T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008178 ngày 18/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố KonTum; chị T đã nộp đủ án phí.

Anh Lê Hồng V phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Căn cứ Điều 271; Điều 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/7/2017). Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa CC Đà Nẵng
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND tp KonTum;
- THA dân sự tp KonTum;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Phạm Thị Thúy